

Số: /SGDDĐT-GDTrH

Bình Phước, ngày tháng 10 năm 2022

V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Các trung tâm GDNN-GDTX.

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung Chương trình dạy học cấp THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh ban hành khung thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2525/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022; Công văn số 2629/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023,

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ năm học 2022-2023 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

a) Việc kiểm tra định kì nhằm đánh giá chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh/học viên; qua đó, giáo viên và học sinh kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy và học đồng thời rà soát, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, yêu cầu cần đạt của từng lớp học theo quy định chương trình GDPT.

b) Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra, phản ánh đúng năng lực, phẩm chất và sự tiến bộ của học sinh/học viên.

c) Việc biên soạn đề kiểm tra, đánh giá thực hiện theo Công văn số 8773/BGDĐTGDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2525/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 và Công văn số 3091/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (đối với lớp 8, 9 và lớp 11, 12); Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định kiểm tra đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT (đối lớp 6, 7 và lớp 10).

đ) Thực hiện đánh giá, xếp loại học viên tại các cơ sở GDTX theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGDĐT ngày 17/11/2021 của Bộ GD&ĐT (*Văn bản này được hợp nhất từ Quyết định số 02/2007/QĐ-BGDĐT ngày 07/01/2007; Thông tư số 26/2014/TT-BGDĐT ngày 11/8/2014, Thông tư số 21/2021/TT-BGDĐT ngày*

01/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT) đối với lớp 8, 9 và lớp 11, 12; Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông đối với lớp 6, 7 và lớp 10.

e) Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội dung tinh giản được quy định tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

2. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài kiểm tra

a) Nội dung đề kiểm tra

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học, bám sát và vận dụng linh hoạt chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với năng lực nhận thức của học sinh.

- Đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện mức độ yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng; yêu cầu mức độ cần đạt của mỗi môn học, lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

- Đề kiểm tra phải phân loại được trình độ, năng lực, phẩm chất của học sinh, phù hợp tâm sinh lý học sinh và thời gian quy định đối với từng môn học.

- Đề kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) ở 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao; tỉ lệ các câu hỏi và bài tập theo các mức độ trên phải phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi ở mức vận dụng và vận dụng cao.

b) Hình thức ra đề

- Kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các các vấn đề mang tính xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự, quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Ra đề theo hình thức tự luận đối với môn Ngữ văn. Khuyến khích kết hợp tự luận và trắc nghiệm.

- Đối với các môn: Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Khoa học tự nhiên; Địa lí, Lịch sử, lịch sử và Địa lí; Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật ra đề theo hình thức kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan.

- Đối với các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ, Tin học, QP&AN, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, Giáo dục địa phương thực hiện theo đặc trưng và hướng dẫn thực hiện chương trình của từng bộ môn.

c) Thời gian làm bài

- Đối với khối lớp 8, 9 và lớp 11, 12.

+ Cấp THCS: Môn Ngữ văn, Toán: 90 phút; các môn còn lại thời lượng 45 phút. Các môn học theo mô hình trường học mới: Ngữ Văn, Toán, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội, Tin học có thời lượng 90 phút; các môn còn lại có thời lượng 45 phút.

+Cấp THPT: Môn Ngữ Văn, Toán: 90 phút; các môn còn lại 45 phút. Môn chuyên thời gian làm bài theo quy định.

- Đối với khối lớp 6, 7 và lớp 10.

Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút; đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học thời gian làm bài cụ thể từng môn học do đơn vị quy định, tuy nhiên phải nằm trong khoảng thời gian từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ

a) Đối với cấp THCS: Trường phòng GD&ĐT chỉ đạo, hướng dẫn các trường THCS, các trường liên cấp có cấp THCS; Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức kiểm tra đánh giá, định kì theo kế hoạch giáo dục nhà trường và phù hợp với điều kiện từng đơn vị; đảm bảo chặt chẽ đúng quy định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm bài kiểm tra; kết quả kiểm tra, đánh giá phản ánh khách quan, chính xác, công bằng, trung thực; đánh giá đúng năng lực, phẩm chất và sự tiến bộ của học sinh.

b) Đối với cấp THPT:

- **Đối với khối lớp 10, 11:** Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kì, cuối kì phù hợp với từng đối tượng học sinh, đảm bảo đánh giá thực chất, khách quan, đúng quy định.

- Đối với khối lớp 12:

+Kiểm tra đánh giá giữa kì: Căn cứ vào cấu trúc, ma trận đề kiểm tra, đánh giá giữa kì của Sở GD&ĐT, các đơn vị xây dựng đề kiểm tra đánh giá giữa kì theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thời điểm tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kì do đơn vị quy định.

+Đối với kiểm tra đánh giá cuối kì: Các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá theo đề chung của Sở GD&ĐT đối với các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và GDCD (các môn còn lại và môn chuyên do đơn vị tự ra đề). Thời điểm kiểm tra các môn do Sở ra đề như sau:

Stt	Môn	Ngày kiểm tra		Thời gian làm bài
		Học kỳ I	Học kỳ II	
1	Ngữ văn 12	26/12/2022	25/4/2023	Từ 7h30 – 9h00
2	Vật lí 12	26/12/2022	25/4/2023	Từ 9h30 – 10h15
3	Tiếng Anh 12 (hệ 7, 10 năm)	27/12/2022	26/4/2023	Từ 7h30 – 8h15
4	Lịch sử 12	27/12/2022	26/4/2023	Từ 8h45 – 9h30
5	Hoá học 12	27/12/2022	26/4/2023	Từ 10h00 – 10h45
6	Toán 12	28/12/2022	27/4/2023	Từ 7h30 – 9h00
7	Sinh học 12	28/12/2022	27/4/2023	Từ 9h30 – 10h15
8	Địa lí 12	29/12/2022	28/4/2023	Từ 7h30 – 8h15
9	GDCD 12	29/12/2022	28/4/2023	Từ 8h45 – 9h30

(Thời gian nói trên là thời gian từ lúc tính giờ làm bài đến lúc hết giờ làm bài).

Sở GD&ĐT ra đề và hướng dẫn chấm đối với các môn kiểm tra theo đề chung (9 môn) và bàn giao đề các đơn vị (Học kỳ I: từ ngày 19-20/12/2022; Học kỳ II: từ ngày 17-18/4/2023). Đối với Hướng dẫn chấm Sở sẽ gửi qua địa chỉ email các đơn vị sau khi hết giờ làm bài của mỗi môn kiểm tra theo quy định.

c) Đối với cấp GDTX: Giám đốc các Trung tâm GDTX, GDNN-GDTX xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá và tổ chức kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và kế hoạch giáo dục của nhà trường; đảm bảo chặt chẽ đúng quy định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm bài kiểm tra; kết quả kiểm tra, đánh giá phản ánh khách quan, chính xác, công bằng, trung thực; đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học viên.

Lưu ý: Tất cả các khâu về tổ chức kiểm tra định đều có kế hoạch, quyết định và được lập biên bản (ra đề, giao đề, in sao đề, coi kiểm tra, làm phách, chấm bài...).

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết năm học:

Trường phòng GD&ĐT, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX quyết định thời điểm sơ kết học kỳ 1 và tổng kết năm học, đảm bảo hoàn thành chương trình theo khung thời gian năm học 2022-2023 và phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

5. Kinh phí thực hiện:

Thực hiện theo Công văn số 1575/SGDĐT-KHTC ngày 26/4/2017 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nguồn kinh phí ra đề kiểm tra học kỳ, thi học sinh giỏi Olympic 19/5.

Các Phòng GD&ĐT, các Trường THPT, THCS&THPT, các Trung tâm GDTX, GDNN-GDTX tùy vào thực tế của đơn vị để đưa ra kế hoạch thu, chi cho hợp lý, tránh việc lạm thu, bảo đảm đúng nguyên tắc tài chính hiện hành.

6. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra, đánh giá:

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc; Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc, Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX thực hiện lưu trữ hồ sơ kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2643/SGDĐT-GDTrH ngày 27/9/2022 của Sở GD&ĐT quy định quản lý hồ sơ chuyên môn cấp THCS và THPT từ năm học 2022-2023.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2022-2023, Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở GD&ĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**